

<p>4. Hoạt động 3 : Trò chơi vẽ tranh về chủ đề trường em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv cho Hs ra sân, chia nhóm và YC Hs tự vẽ cảnh hoặc người theo ý nghĩ của em về trường em. - GV nhận tranh và gọi 4 HS đại diện lên giới thiệu về các bức của nhóm mình. - GV nhận xét. <p>KL: * Trường học là nơi trẻ em học tập và vui chơi. rèn luyện sức khoẻ và tài năng để trở thành con người có ích .Mọi trẻ em đều có quyền được đến trường học tập</p> <p>* Bốn phận của trẻ em là phải đi học, chăm học, hăng hái tham gia các hoạt động ở trường, phải vâng lời thầy cô giáo.</p> <p>IV. Củng cố - dặn dò</p> <p>GV nhắc lại nội dung bài học.</p> <p>Cho cả lớp cùng hát bài : Đi học vui.</p> <p>Dặn HS ghi nhớ bài học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia 4 nhóm, nhận giấy, bút và vẽ tranh. - HS giới thiệu tranh. - HS lắng nghe và nhắc lại . <p>- Cả lớp cùng hát.</p>
--	---

TOÁN LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu: Giúp học sinh

Kiến thức: Thuộc bảng nhân 9 và vận dụng được trong giải toán(có một phép nhân 9) Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân qua một số ví dụ cụ thể

Kỹ năng: HTL bảng nhân 9 và áp dụng bảng nhân 9 để giải toán

Thái độ: Tự giác, chủ động trong làm toán.

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên: Viết sẵn nội dung bài tập 4 lên bảng

Học sinh: sách giáo khoa, vở bài tập

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

HĐ của Giáo viên	HĐ của Học sinh
<p>A. Kiểm tra bài cũ: Học thuộc lòng bảng nhân 9</p> <p>Nhận xét</p> <p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài:</p> <p>2. Luyện tập</p> <p>Bài 1: Yêu cầu chúng ta làm gì?</p>	<p>- 5 em đọc bảng nhân 9</p> <p>Cả lớp theo dõi - Nhận xét</p> <p>- Tính nhẩm</p> <p>- Tính và mỗi học sinh đọc phép tính nối tiếp nhau.</p> <p>Theo dõi – chữa bài</p>

b)

$$9 \times 2 = 9 \times 5 = 9 \times 8 = 10 \times 9 =$$
$$2 \times 9 = 5 \times 9 = 8 \times 9 = 9 \times 10 =$$

Yêu cầu học sinh nhận xét kết quả, thứ tự các thừa số trong 2 phép tính 9×2 ; 2×9

Kết luận: đổi chỗ các thừa số thì tích không đổi

Bài 2: Tính

$$\begin{array}{ll} \text{a) } 9 \times 3 + 9 & \text{b) } 9 \times 8 + 9 \\ 9 \times 4 + 9 & 9 \times 9 + 9 \end{array}$$

Hướng dẫn: gọi HS nêu cách tính rồi khẳng định cách làm.

Bài 3: Gọi 1 học sinh đọc đề
Bài toán cho biết gì ?

Bài toán hỏi gì ?

Tóm tắt

Đội 1: 10 xe
3 đội, Mỗi đội 9 xe } ? xe ô tô

Muốn tìm số xe của 4 đội, ta đã biết số xe của đội Một, phải tìm số xe của 3 đội kia.

Nhận xét

Bài 4: Viết kết quả phép nhân vào ô trống:

\times	1	2	3	4
6	6	12		
7				
8				
9				

Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?
Yêu cầu các em làm tiếp dòng 3,4

KG làm cả bài tập

III. Củng cố - Dặn dò

- Yêu cầu ôn lại bảng nhân 9
- Chuẩn bị bài sau
- Nhận xét giờ học

IV. Bổ sung :

- Học sinh tự làm

- 2 học sinh ngồi cạnh nhau đổi vở cho nhau để kiểm tra bài của nhau.

- Các thừa số giống nhau thay đổi thứ tự và tích bằng nhau

2 học sinh lên bảng. Cả lớp làm vào vở.

- 1 học sinh đọc đề bài

- Có 4 đội xe, đội 1 có 10 xe, 3 đội còn lại mỗi đội có 9 xe.

- Công ty có bao nhiêu xe ô tô

- 1 học sinh lên bảng giải. Cả lớp làm vào vở

Bài giải

Số xe ô tô của 3 đội còn lại là:

$$9 \times 3 = 27 \text{ (ô tô)}$$

Số xe ô tô của công ty đó là:

$$10 + 27 = 37 \text{ (ô tô)}$$

Đáp số: 37 ô tô

Nhận xét – chữa bài

- Viết kết quả phép nhân vào ô trống

- Viết kết quả vào ô trống

- Mỗi học sinh đọc kết quả mỗi hàng.

Theo dõi – nhận xét

CHÍNH TẢNghe - viết: **VÀM CỎ ĐÔNG****I. Mục tiêu :**

Kiến thức: Nghe - viết đúng bài CT(2 khổ thơ đầu trong bài “ Vàm Cỏ Đông”).Trình bày đúng các khổ thơ dòng 7 chữ. Không mắc quá 5 lỗi trong bài

Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt it/uyt (BT2); BT3(b).

Kĩ năng: Viết đúng, trình bày đẹp và đảm bảo tốc độ viết.

Thái độ: Tự giác, chăm chỉ luyện viết chính tả. Biết yêu thiên nhiên cảnh đẹp của quê hương đất nước.

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên :

Bảng phụ viết sẵn các bài tập chính tả.

Học sinh : sách giáo khoa, bảng con.

III. Các hoạt động dạy học :

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>A. Kiểm tra bài cũ</p> <p>Viết: khúc khuỷu, khăng khiu, khuỷu tay,</p> <p>- Nhận xét</p> <p>B. Bài mới</p> <p>1 Giới thiệu bài: GV giới thiệu và nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>b. Các hoạt động</p> <p>2.Hướng dẫn nghe- viết.</p> <p>Hướng dẫn chuẩn bị.</p> <p>- Đọc đoạn viết</p> <p> Tìm hiểu nội dung.</p> <p> + Tình cảm của tác giả đối với dòng sông quê hương như thế nào?</p> <p> + Dòng sông Vàm Cỏ Đông có nét gì đẹp?</p> <p>Bài viết được trình bày ntn ?</p> <p> + Viết theo thể thơ nào?</p> <p> + Những chữ nào viết hoa?</p> <p>Gọi hs nhắc lại cách trình bày thơ 7 chữ</p> <p>- Hướng dẫn viết từ khó</p> <p> + Yêu cầu viết các từ khó</p> <p> + Yêu cầu viết và đọc từ vừa tìm được.</p>	<p>- 2 học sinh lên bảng viết. Cả lớp viết vào vở nháp các từ sau: khúc khuỷu, khăng khiu, khuỷu tay,</p> <p>- Nhận xét</p> <p>Xác định nhiệm vụ</p> <p>Nghe</p> <p>- 2 học sinh đọc lại.</p> <p>- Gọi mãi với lòng tha thiết.</p> <p>- ...Bốn mùa soi từng mảng mây trời, hnàng dứa soi bóng ven sông.</p> <p>- Mỗi khổ 4 dòng, mỗi dòng có 7 chữ.</p> <p>- Tên riêng: Vàm Cỏ Đông, Hồng</p> <p>Chữ đầu dòng phải viết hoa.</p> <p>- Viết hoa chữ cái đầu dòng và viết cách lề vở 1 ô li</p> <p>- Vàm Cỏ Đông, mãi gọi, tha thiết, phe phẩy.</p> <p>- 3 học sinh lên bảng viết. Cả lớp viết vào bảng con.</p>

<p>Đọc cho học sinh viết. Chấm, chữa bài. 3.Hướng dẫn làm bài tập chính tả. Bài 2: Điền vào chỗ trống <i>it</i> hay <i>uyt</i> ? h... '... sáo, h.. '.... thở, s.... '.... ngã, đứng s. '... vào nhau Gọi học sinh đọc yêu cầu . - Yêu cầu học sinh tự làm. - Nhận xét , chốt lời giải đúng</p> <p>Bài 3: Tìm những tiếng có thể ghép với các tiếng sau: b) - vẽ, vẽ - nghĩ, nghĩ Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”</p> <p>GV đánh giá, nhận xét.</p> <p>IV. Củng cố - Dặn dò : -Nhắc lại cách trình bày bài chính tả - Nhận xét giờ học, chữ viết học sinh. - Về nhà ghi nhớ các từ vừa tìm được V.Bổ sung :</p>	<p>- Viết bài vào vở - Dùng bút chì, đôi vở cho nhau để soát lỗi, chữa bài.</p> <p>- 1 học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa. - 3 học sinh lên bảng. Cả lớp làm vào vở nháp - Đọc lời giải và làm bài vào vở: huýt sáo, hít thở, suýt ngã, đứng sít vào nhau. - 1 học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa</p> <p>Cử hai đội, mỗi đội 3 em lên bảng nối tiếp nhau viết lên bảng các tiếng để tạo từ thích hợp. Vẽ: vẽ tranh, học vẽ, vẽ vời,... Vẻ: vẻ đẹp, vui vẻ, ra vẻ,... Nghĩ: suy nghĩ, nghĩ ngợi, nghĩ quân,.... Nghỉ: nghỉ ngơi, nghỉ trưa, nghỉ học,.... Cả lớp theo dõi – Công nhận đội thắng cuộc</p> <p>1 hs nhắc lại</p>
--	--

TẬP VIẾT ÔN CHỮ HOA: *Ƶ*

I. Mục tiêu :

Kiến thức: HS viết đúng chữ hoa *I* (1 dòng), *Ô*, *K* (1 dòng); Viết đúng tên riêng Ông Ích Khiêm (1 dòng) và câu ứng dụng: *Ít chắt chiu ... phung phí*(1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

Kĩ năng: Viết đều nét, đúng cỡ chữ, khoảng cách giữa các chữ trong từng cụm từ.

Thái độ : Rèn chữ giữ vở cho hs

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên:

- Mẫu chữ viết hoa: *Ê, Ƶ, ƶ*.

- Tên riêng và cụm từ ứng dụng viết sẵn trên bảng lớp.

Học sinh: vở tập viết 3 tập 1.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

HD của Giáo viên

HD của Học sinh

<p>1. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu chấm bài một số học sinh . - Gọi học sinh đọc thuộc từ và câu ứng dụng của tiết trước. - Gọi 3 học sinh viết bảng. <p>- Nhận xét – ghi điểm</p> <p>2. Bài mới</p> <p>a. Giới thiệu bài</p> <p>b. Hướng dẫn viết trên bảng con.</p> <p>Luyện viết chữ hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm chữ hoa có trong bài? - Treo bảng chữ hoa và gọi học sinh nhắc lại quy trình viết đã học ở lớp 2. - Viết mẫu nhắc lại quy trình viết. <p>Nhận xét</p> <p>-Hướng dẫn viết từ ứng dụng.</p> <p>Gọi học sinh đọc từ ứng dụng</p> <p>Giải thích: Ông Ích Khiêm là một vị quan nhà Nguyễn văn võ toàn tài...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong các từ ứng dụng có chiều cao như thế nào? <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn viết câu ứng dụng . <p>Ít chất chiu hơn nhiều phung phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích câu tục ngữ: <p>c) Hướng dẫn viết vào vở tập viết: Các em tiến hành viết vào vở TViết theo mẫu:</p> <p>1 dòng I</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 dòng chữ Ô, K cỡ nhỏ. - 1 dòng Ông Ích Khiêm cỡ nhỏ. - 1 lần câu ứng dụng cỡ nhỏ. <p>* GV theo dõi nhắc nhở HS viết đúng mẫu và ngồi đúng tư thế,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu chấm 5-7 bài. <p>IV. Củng cố - Dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại cách viết các chữ hoa vừa học - Dặn học sinh về nhà luyện viết, học thuộc lòng câu ứng dụng và chuẩn bị bài sau. <p>V. Bổ sung :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 học sinh đọc. <p>-3 học sinh lên bảng viết. Cả lớp viết vào vở nháp các từ ngữ: Hàm Nghi, Hải Vân, Hòn Hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Các chữ Ô, I, K. - 3 học sinh nhắc lại quy trình viết. Cả lớp theo dõi. - Quan sát Hs luyện viết bảng con Ô, I, K. - 2 học sinh đọc - Các chữ hoa cao 2 li rưỡi, các chữ còn lại cao 1 li. - 3 học sinh lên bảng viết. Cả lớp viết vào vở bảng con. - 2 học sinh đọc câu ứng dụng - Nhận xét chiều cao các chữ . - 3 học sinh lên bảng viết. Cả lớp viết vào bảng con: Ít <p>Cả lớp tiến hành viết vào vở:</p> <p>HS KG viết xong phần ở lớp</p> <p>2 hs nhắc lại</p>
---	---

TẬP LÀM VĂN
VIẾT THƯ

I. Mục tiêu :

Kiến thức: Viết được một bức thư ngắn theo gợi ý.

Kỹ năng: Biết trình bày đúng hình thức thư như bài tập đọc “ Thư gửi bà”. Viết thành câu, dùng từ đúng.

Thái độ: Biết trân trọng và dùng từ chân thành trong viết thư.

KNS : Tìm kiếm và xử lí thông tin, giao tiếp

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên : Viết sẵn nội dung gợi ý của bài tập lên bảng.

Học sinh: Sách giáo khoa, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy học :

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>1. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 2-3 học sinh lên bảng , đọc đoạn văn viết về một cảnh đẹp đất nước.- Nhận xét <p>2. Bài mới</p> <ul style="list-style-type: none">a. Giới thiệu bàib Hướng dẫn viết thư.<ul style="list-style-type: none">- Gọi học sinh đọc yêu cầu . <p>Hỏi: Em sẽ viết thư cho ai?</p> <p>Em viết thư để làm gì? Nêu cách trình bày một bức thư?</p> <ul style="list-style-type: none">c. Hướng dẫn học sinh viết từng phần.<ul style="list-style-type: none">- Em định viết thư cho ai? Nêu tên và địa chỉ người đó. <p>Giáo viên : Thư làm quen nên em nêu lý do vì sao em biết địa chỉ và muốn làm quen với bạn- Tự giới thiệu mình.</p> <ul style="list-style-type: none">- Em có thể hỏi thăm về tình sức khoẻ, học tập của bạn và hẹn bạn cùng thi đua học tốt.- Cuối thư em nên thể hiện tình cảm chân thành của mình với bạn và nhớ ghi rõ tên, địa chỉ của mình để bạn viết thư trả lời.- Yêu cầu học sinh tự viết thư.- Gọi một số học sinh đọc thư của mình trước lớp, sau đó nhận xét, bổ sung và cho điểm học sinh. <p>IV. Củng cố - Dặn dò</p>	<p>-Học sinh thực hiện yêu cầu . Cả lớp theo dõi và nhận xét.</p> <p>Lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none">- 2 học sinh đọc .- Em sẽ viết thư cho 1 bạn ở miền Nam(Trung, Bắc)- Em viết thư để làm quen và hẹn học tốt.- Học sinh đọc thầm bài tập đọc “ Thư gửi bà” và nêu cách trình bày. <p>- 3-5 học sinh trả lời.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghe giảng.- 1 học sinh nói phần đầu thư. Học sinh cả lớp theo dõi nhận xét.- Học sinh nói nội dung này trước lớp. Cả lớp cùng theo dõi và nhận xét. <ul style="list-style-type: none">- Làm việc cá nhân.- 4-5 học sinh đọc. Cả lớp theo dõi và nhận xét.

<p>- Dặn học sinh về nhà hoàn thành bức thư và gửi cho bạn V. Bổ sung :</p>	
---	--

TOÁN GAM

I. Mục tiêu: Giúp học sinh

Kiến thức: Biết gam là một đơn vị đo khối lượng và sự liên hệ giữa gam và ki lô gam

Kĩ năng: Biết đọc kết quả khi cân 1 vật bằng đĩa và cân đồng hồ

Biết tính: cộng, trừ, nhân, chia với số đo khối lượng là gam.

Thái độ: Trung thực, chủ động trong thực hành luyện tập toán.

II. Đồ dùng dạy học

Giáo viên: 1 chiếc cân đĩa, chiếc cân đồng hồ

III. Các hoạt động dạy học

HĐ của Giáo viên	HĐ của Học sinh
<p>A. Kiểm tra bài cũ: Đọc bảng nhân 9 Nhận xét</p> <p>B. Bài mới 1. Giới thiệu bài: 2. Giới thiệu gam và mối quan hệ giữa gam và ki lô gam. - Em hãy nêu đơn vị đo khối lượng đã học? - Đưa chiếc cân đĩa, 1 quả cân 1 kg. 1 túi đường có khối lượng nhỏ hơn 1 kg - Thực hành cân cho học sinh quan sát - Chúng ta đã biết chính xác cân nặng của gói đường chưa? Để biết chính xác khối lượng của gói đường ta dùng đơn vị đo khối lượng nhỏ hơn kg là gam. Gam viết tắt là “g” và đọc là gam - Giới thiệu các quả cân khác: 1g, 2g, ...10g, 20g, 100g, 200g. - Giới thiệu 1000g = 1 kg - Thực hành cân lại gói đường lúc đầu và cho học sinh đọc cân nặng của gói đường đó - Giới thiệu cân đồng hồ và các số đo đơn vị là gam trên cân đồng hồ. 3. Luyện tập</p>	<p>- 5 em đọc bảng nhân 9 và trả lời các phép tính trong bảng nhân 9.</p> <p>- kg(ki lô gam)</p> <p>- Nhận xét: gói đường nhẹ hơn 1 kg.</p> <p>- Chưa</p> <p>- Đọc đồng thanh</p> <p>- Nhiều học sinh đọc</p> <p>- 3-5 em học sinh đọc</p>

<p>Bài 1: Giáo viên cân 1 số vật nhẹ hơn 1 kg cho học sinh đọc số cân</p> <p>- Yêu cầu quan sát hình minh họa để đọc cân nặng từng vật</p> <p>a) Hộp đường cân nặng bao nhiêu gam ?</p> <p>b) 3 quả táo cân nặng bao nhiêu gam ?</p> <p>c) Gói mì chính cân nặng bao nhiêu gam?</p> <p>d) Quả lê cân nặng bao nhiêu gam ?</p> <p>Bài 2: Dùng cân đồng hồ để thực hành cân trước lớp để học sinh đọc số cân.</p> <p>Bài 3: Yêu cầu làm gì ?</p> <p>$22g + 47g = ?$ Làm thế nào để tính ?</p> <p>a) $163g + 28g =$ b) $50g \times 2 =$ $42g - 25g =$ $96g : 3 =$ $100g + 45g - 26g =$</p> <p>Bài 4: Cả hộp sữa cân nặng 455g, vỏ hộp cân nặng 58g. Hỏi trong hộp có bao nhiêu gam sữa ?</p> <p>Nhận xét</p> <p>IV. Củng cố - Dặn dò</p> <p>- Ta học đơn vị đo khối lượng mới là gì ?</p> <p>$1kg = \dots g$</p> <p>- Thực hành đọc và cân nặng 1 số vật</p> <p>- Nhận xét giờ học</p> <p>V. Bổ sung :</p>	<p>200 g</p> <p>700g</p> <p>210g</p> <p>- 400g</p> <p>- Học sinh đọc số cân cân được</p> <p>- Tính theo mẫu</p> <p>69 g</p> <p>Lấy $22 + 49$ sau đó ghi đơn vị vào sau số 69</p> <p>- Tự làm các phần còn lại</p> <p>- 2 học sinh ngồi cạnh nhau đổi vở cho nhau để kiểm tra bài của nhau</p> <p>- 1 học sinh đọc đề</p> <p>- 1 học sinh lên bảng tóm tắt bài toán rồi giải</p> <p>Hộp sữa nặng: 445 g</p> <p>Vỏ hộp: 58g</p> <p>Sữa trong hộp ...?g</p> <p>Bài giải</p> <p>Số gam sữa trong hộp có là:</p> <p>$455 - 58 = 397 (g)$</p> <p>Đáp số: 397 gam</p> <p>Nhận xét – chữa bài</p> <p>- gam</p> <p>$1kg = 1000g$</p>
--	--

SINH HOẠT LỚP

A. Mục tiêu:

- Giúp HS thấy được những ưu, khuyết điểm trong tuần qua, từ đó có hướng khắc phục trong tuần tới

- Giáo dục HS tinh thần phê bình và tự phê bình.

B. Đồ dùng : Sổ theo dõi

C. Lên lớp:

1. Lớp sinh hoạt văn nghệ

2. Đánh giá các hoạt động trong tuần :

* Lớp trưởng nhận xét tình hình của lớp và điều khiển cả lớp phê bình và tự phê bình.

* GV đánh giá chung:nhận xét về tuần học qua của của học sinh ,tuyên dương học sinh có kết quả tốt, nhắc nhở động viên những học chưa có tiến bộ

a.Uưu điểm:

- Đã ổn định được nề nếp lớp,
- Có ý thức tự giác làm vệ sinh lớp học.
- Học tập khá nghiêm túc, một số em phát biểu xây dựng bài sôi nổi như Quyên, Huyền, Trâm, Thắng, Khánh, Hùng....

b.Khuyết điểm:

- Một số bạn còn nói chuyện trong giờ học chưa chú ý nghe cô giáo giảng bài: Trần Gia Huy, Minh Thư, Tây
- 1 số em còn chưa học bài cũ ở nhà

3. Bình bầu tổ, cá nhân xuất sắc:

- Tổ : tổ 2
- Cá nhân: Quyên, Trâm

4. Kế hoạch tuần tới:

Nhắc nhở học sinh đi học đúng giờ, học bài trước khi đến lớp, làm vệ sinh lớp học sạch sẽ.

Tăng cường kiểm tra việc học ở nhà của hs nhắc nhở hs tự ôn tập thêm ở nhà

- Tiếp tục ổn định nề nếp lớp học ,tăng cường kiểm tra việc học bài ở nhà của hs
- Rèn chữ cho em Hưng, Gia Huy
- Rèn toán ,Tiếng Việt cho Thư, Gia Huy

5.Củng cố , dặn dò

6.Bổ sung :

.....
.....
.....
.....
.....